

TỪ TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ QUYỀN CON NGƯỜI ĐẾN QUAN ĐIỂM LẤY QUYỀN CON NGƯỜI LÀM TRUNG TÂM TRONG BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN CỦA KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ Ở NƯỚC TA

Phạm Thị Nhuận
Trường đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

Tóm tắt: Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người là sự vận dụng sáng tạo học thuyết Mác - Lê-nin về quyền con người vào điều kiện, hoàn cảnh thực tế của cách mạng Việt Nam. Những giá trị về quyền con người trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đến nay vẫn còn nguyên giá trị, có ý nghĩa to lớn chỉ đạo về tư tưởng, đường lối và hoạt động thực tiễn của Đảng và Nhà nước ta, trong đó có việc lấy quyền con người làm trung tâm trong bối cảnh phát triển khoa học, công nghệ hiện nay là một trong những mục tiêu lớn của Đảng và Nhà nước ta. Quyền con người là những giá trị, chuẩn mực phổ quát thuộc về tất cả mọi người, được các quốc gia và cộng đồng quốc tế ghi nhận và cam kết thực thi trong mọi hoàn cảnh. Mặc dù những chuẩn mực vốn có, việc hưởng thụ các quyền con người luôn chịu tác động của nhiều yếu tố, trong đó khoa học và công nghệ. Vấn đề đặt ra là nhà nước và các bên liên quan cần có cách tiếp cận hợp lý để đảm bảo rằng sự tiến bộ của khoa học và công nghệ sẽ góp phần tích cực vào việc nâng cao mức độ hiện thực hóa quyền con người mà không gây nên những hạn chế hoặc tác động tiêu cực. Bài viết này đưa ra một số quan điểm cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người, trên cơ sở đó phân tích và đánh giá về tác động của khoa học, công nghệ đặc biệt là cuộc cách mạng khoa học, công nghệ đang diễn ra hiện nay đến quyền con người qua đó khẳng định các quyền cơ bản của con người luôn cần được đặt ở vị trí trung tâm của sự phát triển.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người; quan điểm của Đảng và Nhà nước về quyền con người; quyền con người trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học – công nghệ.

FROM HO CHI MINH'S THOUGHT ON HUMAN RIGHTS TO THE VIEWPOINT OF PLACING HUMAN RIGHTS AT THE CENTER IN THE CONTEXT OF SCIENTIFIC AND TECHNOLOGICAL DEVELOPMENT IN VIET NAM

Phạm Thị Nhuận
Hung Yen University of Technology and Education

Abstract: Ho Chi Minh's thought on human rights reflects the creative application of Marxist-Leninist theory on human rights to the specific conditions and circumstances of the Vietnamese revolutionary context. The values of human rights in President Ho Chi Minh's thought remain highly relevant today and serve as an important ideological and practical guide for the Party and State. In particular, the principle of placing human rights at the center amid the development of science and technology has become a major goal of the Vietnamese government and Party. Human rights are universal values and norms belonging to all people, recognized and committed to by both national governments and the international community under all circumstances. Despite their inherent universality, the realization of human rights is always influenced by many factors, including science and technology. The key issue is that the State and stakeholders must adopt a reasonable approach to ensure that scientific and technological advancement contributes positively to the promotion of human rights without causing restrictions or negative impacts. This article outlines several key viewpoints in Ho Chi Minh's thought on human rights, and based on this foundation, analyzes and evaluates the impact of science and technology—especially the ongoing scientific and technological revolution—on human rights. It affirms that fundamental human rights must always be placed at the center of development.

Keywords: Ho Chi Minh's thought on human rights; viewpoints of the Party and State on human rights; human rights in scientific and technological research and application.

Nhận bài: 04/04/2025

Phản biện: 24/04/2025

Duyệt đăng: 29/04/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Con người với tư cách là chủ thể của quá trình chinh phục, cải tạo thiên nhiên đã có nhiều phát minh, sáng chế, thậm chí là những cuộc cách mạng về khoa học, công nghệ. Những phát minh khoa học và các cuộc cách mạng công nghệ này đã diễn ra với quy mô ngày càng lớn hơn, sâu rộng hơn, tốc độ nhanh hơn, nhờ đó đã góp phần đáng kể vào việc giải phóng con người, mang lại những giá trị xã hội to lớn hơn. Quyền con người là những giá trị, chuẩn mực phổ quát thuộc về tất

cả mọi người, được các quốc gia và cộng đồng quốc tế ghi nhận và cam kết thực thi trong mọi hoàn cảnh. Mặc dù những chuẩn mực vốn có, việc hưởng thụ các quyền con người luôn chịu tác động của nhiều yếu tố, trong đó khoa học và công nghệ. Vấn đề đặt ra là nhà nước và các bên liên quan cần có cách tiếp cận hợp lý để đảm bảo rằng sự tiến bộ của khoa học và công nghệ sẽ góp phần tích cực vào việc nâng cao mức độ hiện thực hóa quyền con người mà không gây nên những hạn

chế hoặc tác động tiêu cực. Vì vậy việc nghiên cứu và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người trong việc lấy con người làm trung tâm trong bối cảnh phát triển khoa học, công nghệ ở nước ta hiện nay là vấn đề vô cùng quan trọng.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người

Quyền con người dưới xã hội xã hội chủ nghĩa bảo đảm tất cả các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa; bảo đảm cả quyền cá nhân và quyền tập thể; bảo đảm tự do và công bằng, bình đẳng, quyền con người thống nhất với quyền công dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp cận vấn đề quyền con người xuất phát từ truyền thống dân tộc Việt Nam và bối cảnh thực tiễn cụ thể của đất nước, đồng thời, kế thừa tinh hoa tư tưởng quyền con người trên thế giới, đặc biệt là vận dụng sáng tạo tư tưởng giải phóng con người và xã hội của chủ nghĩa Mác - Lênin. Trên cơ sở đó, Người đã đưa ra những luận điểm mới, sâu sắc và toàn diện về quyền con người, phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể ở Việt Nam. Nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người thể hiện:

Một là, thực hiện quyền con người trên nền tảng độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia. Trong những năm bôn ba tìm đường cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã rút ra một chân lý phổ biến là: Độc lập cho dân tộc là điều vô cùng quý giá, là tiền đề tiên quyết để giải phóng con người, bảo đảm quyền con người. Người cho rằng, giành được độc lập dân tộc rồi thì phải xây dựng chủ nghĩa xã hội, bởi chủ nghĩa xã hội không chỉ là xu hướng phát triển tất yếu của thời đại, mà còn tạo cơ sở để hiện thực hóa quyền con người một cách toàn diện. Xây dựng một xã hội mới - xã hội xã hội chủ nghĩa chính là để cho nhân dân lao động có được cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được hưởng công bằng; con người thực sự được giải phóng về các mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, có điều kiện để thỏa mãn các nhu cầu vật chất và tinh thần. Người viết: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”(1) và “nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”(2).

Hai là, tiếp cận vấn đề quyền con người trong mối quan hệ biện chứng giữa lý luận và thực tiễn. Về lý luận, quyền con người mang tính tự nhiên - xã hội của bản chất con người, thể hiện lý tưởng giải phóng - phát triển con người toàn diện và tự do. Về thực tiễn, Đảng và Nhà nước có vai trò

quan trọng trong thực hiện quyền con người; đồng thời, bảo đảm quyền con người luôn có tính đặc thù về xã hội, như truyền thống văn hóa dân tộc, trình độ sản xuất vật chất - tinh thần của xã hội, các quyền con người có mối quan hệ biện chứng với nhau. Trong *Bài nói chuyện tại Hội nghị sản xuất cứu đói năm 1955*, Người chỉ rõ: “Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đời sống của nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ ta có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi”(3). Ngay khi cách mạng thành công, chỉ một ngày sau khi đọc Tuyên ngôn độc lập, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (ngày 3-9-1945), Người đã chỉ ra 6 nhiệm vụ cấp bách, trong đó có nhiệm vụ ban hành hiến pháp để bảo đảm quyền tự do dân chủ của nhân dân và đề nghị tổ chức sớm nhất cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu. Tất cả công dân trai, gái đủ 18 tuổi trở lên đều được quyền ứng cử và bầu cử theo luật định không phân biệt giàu nghèo, dân tộc, tôn giáo và giống nòi. Bản Hiến pháp đầu tiên trong lịch sử dân tộc ta do Người trực tiếp làm trưởng ban soạn thảo đã được Quốc hội thông qua ngày 9-11-1946, trong đó xác định: “Bảo đảm quyền tự do dân chủ của nhân dân” là một trong những nguyên tắc cơ bản của Hiến pháp. Hiến pháp năm 1946 đã dành cả chương II nói về “quyền lợi và nghĩa vụ công dân” gồm 18 điều cụ thể quy định các quyền dân sự, chính trị cũng như các quyền về kinh tế, văn hóa và xã hội...

Ba là, để thực hiện quyền con người, cần xây dựng nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới là con đường giải phóng nhân loại khỏi bị áp bức, bóc lột và mang lại các quyền con người cơ bản cho đa số nhân dân lao động. Người nói: “Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ”(4) và “Chế độ ta là chế độ dân chủ, nghĩa là nhân dân làm chủ”(5). Vì thế, Người chỉ rõ: “Dân là chủ thì Chính phủ phải là đầy tớ. Làm việc ngày nay không phải là để thăng quan, phát tài. Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ”(6). Đây chính là tư tưởng thể hiện sinh động và sâu sắc truyền thống đề cao vai trò nhân dân, quyền tự chủ của dân tộc Việt Nam trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong tác phẩm *Đường Cách mệnh*, Người chỉ rõ: Nhà nước Việt Nam dân chủ kiểu mới là nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Cơ sở xã hội của nhà nước đó là toàn thể dân tộc

Việt Nam, dựa trên nền tảng liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngay sau khi nước ta giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định:

“Bao nhiêu lợi ích đều vì dân.

Bao nhiêu quyền hạn đều của dân.

Công việc đối mới, xây dựng là *trách nhiệm của dân*.

Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là *công việc của dân*.

Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương *do dân cử ra*.

Đoàn thể từ Trung ương đến xã *do dân tổ chức nên*.

Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng *đều ở nơi dân*” (7)

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nhằm bảo đảm quyền con người, cần xây dựng nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân - nhà nước đó được Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện ngắn gọn, súc tích, giản dị, dễ hiểu:

Nhà nước của nhân dân: Là nhà nước trong đó nhân dân là chủ, là người có địa vị cao nhất, có quyền lực cao nhất và có quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến vận mệnh dân tộc, đất nước. Điều này được thể hiện rõ trong Hiến pháp năm 1946: “Nước Việt Nam là một nước Dân chủ Cộng hòa. Tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam, không phân biệt nòi giống, gái trai, giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo”.

Nhà nước do nhân dân: Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương xây dựng nhà nước do nhân dân, nghĩa là nhà nước đó do nhân dân lựa chọn, bầu ra những đại biểu của mình, nhân dân làm chủ, nhân dân ủng hộ, giúp đỡ, đóng thuế để Nhà nước hoạt động và nhân dân tham gia vào công việc của Nhà nước.

Nhà nước vì nhân dân: Nhà nước đó luôn phục vụ cho lợi ích và nguyện vọng của nhân dân, không có đặc quyền, đặc lợi, thực sự trong sạch, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Trong nhà nước đó, cán bộ là “công bộc” của dân. Nên việc gì có lợi cho dân dù nhỏ mấy cũng phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân dù nhỏ mấy cũng phải hết sức tránh. Cán bộ của nhà nước phải là những người biết đem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân, bảo vệ nhân dân và không được vi phạm đến các quyền con người và quyền công dân trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình.

Xây dựng nhà nước kiểu mới của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh là xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Nhà nước ấy có nhiệm vụ xóa bỏ mọi

sự nghèo khổ, bất công, bất bình đẳng và mang lại tự do cho nhân dân lao động.

Như vậy, có thể thấy, nội dung quyền con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh được phát triển rất phong phú cả về bề rộng và chiều sâu, tạo ra một hệ thống về quyền con người theo quan điểm khoa học và cách mạng.

2.2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người, lấy quyền con người làm trung tâm trong bối cảnh phát triển khoa học, công nghệ ở Việt Nam hiện nay

Nhận thức vai trò của quyền con người đối với cách mạng Việt Nam, kế thừa tư tưởng quyền con người của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn xác định: “Tất cả vì con người, tất cả vì tự do, hạnh phúc và sự phát triển phong phú và toàn diện cho mỗi người trong quan hệ hài hòa giữa cá nhân và cộng đồng, giữa xã hội và tự nhiên” (8). Tiếp tục khẳng định tư tưởng đó, Hiến pháp năm 2013 đã quy định quyền con người trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tại 2 Điều. (Điều 40: “Mọi người có quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ, sáng tạo văn học, nghệ thuật và thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động đó” và Điều 62: 1) Phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, giữ vai trò then chốt trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. 2) Nhà nước ưu tiên đầu tư và khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao, ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học và công nghệ; bảo đảm quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ; bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. 3) Nhà nước tạo điều kiện để mọi người tham gia và được thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động khoa học và công nghệ). Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung và phát triển năm 2011) nêu rõ: “Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể của phát triển. Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người với quyền và lợi ích dân tộc, đất nước và quyền làm chủ của nhân dân”.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định lấy con người làm trung tâm và phát triển con người toàn diện: “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu” và “Phát huy tối đa nhân tố con người; con người là trung tâm, chủ thể, là nguồn lực chủ yếu và mục tiêu của sự phát triển”. Nhà nước bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của

Nhân dân; công nhận, tôn trọng, bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Chủ động tạo điều kiện tốt nhất, nâng cao khả năng sáng tạo và phát triển của con người Việt Nam; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trọng dụng nhân tài, chăm lo lợi ích chính đáng của người dân. Tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ, năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo đảm Nhân dân được sống trong hòa bình, ổn định, an sinh xã hội tốt nhất.

Nhấn mạnh về Quyền con người trong các văn kiện, chỉ đạo của Đảng, nội dung phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa cũng được Đảng ta chỉ đạo sát sao. Cụ thể:

Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã nêu quan điểm: “Đầu tư cho nhân lực khoa học và công nghệ là đầu tư cho phát triển bền vững, trực tiếp nâng tầm trí tuệ và sức mạnh của dân tộc. Đảng và nhà nước có chính sách phát triển, phát huy và trọng dụng đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ”; “Thu hút nguồn lực và chuyên gia, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài tham gia các dự án khoa học và công nghệ của Việt Nam. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên, nghiên cứu sinh, thực tập sinh sau khi được đào tạo ở nước ngoài về nước làm việc”.

Mới đây nhất, Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới đặt ra nhiệm vụ: “Hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp với hoạt động của đội ngũ trí thức”, “nghiên cứu, sửa đổi tuổi lao động phù hợp với hoạt động của đội ngũ trí thức. Đổi mới, nâng cao hiệu quả việc đánh giá, công nhận các chức danh khoa học; rà soát, hoàn thiện hệ thống giải thưởng nhà nước, giải thưởng

ngành, lĩnh vực và các chính sách tôn vinh khác đối với đội ngũ trí thức”.

Trong Báo cáo Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm (2021-2030), Đảng đã xác định chiến lược “phải đổi mới tư duy phát triển, thay đổi cách làm việc, cách sống, đẩy mạnh cải cách thể chế, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo”.

Trước những tác động của Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, Nghị quyết của Bộ Chính trị khóa XII đã nêu rõ nhiệm vụ: “Phải sớm xây dựng chiến lược tiếp cận và chủ động tham gia Cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0”, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 16 CT-TTg ngày 04/5/2017 về việc tăng cường tiếp cận cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư. Chỉ thị này đã nhận diện các thách thức, cơ hội và đưa ra giải pháp, nhiệm vụ để Việt Nam có thể chủ động “đi tắt, đón đầu” trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

Các dẫn chứng nêu trên cho thấy Đảng và Nhà nước ta rất coi trọng và đánh giá đúng tầm quan trọng của Quyền con người, qua đó lấy con người làm trung tâm trong hoạch định các chính sách phát triển kinh tế, xã hội nói chung và chính sách phát triển khoa học công nghệ nói riêng.

III. KẾT LUẬN

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người là nền tảng tư tưởng quan trọng, góp phần định hướng cho việc xây dựng các chính sách phát triển khoa học và công nghệ hiện nay theo hướng lấy con người làm trung tâm. Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, việc tôn trọng và bảo đảm quyền con người trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học – công nghệ không chỉ là yêu cầu đạo lý mà còn là điều kiện để phát triển bền vững, toàn diện. Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chính sách quan trọng nhằm thúc đẩy khoa học công nghệ gắn với quyền con người. Tuy nhiên, vẫn cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, thể chế và đầu tư để khoa học – công nghệ thực sự phục vụ con người và sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- (1), (2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 4, tr. 175.
- (3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 9, tr. 518.
- (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 7, tr. 434.
- (5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 13, tr. 83.
- (6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 5, tr. 74 - 75.
- (7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 6, tr. 232.
- (8) *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1998, tr. 10.